TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH OAI, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS - ST
Ngày 10/7/2019
V/v: Nguyễn Văn Th
cùng N, Kh, Q Trộm cắp tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH OAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **PHẠM VŨ PHƯƠNG**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **LÊ HUY TRỌNG và** Bà **NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th Oai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th Oai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th Oai, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39 /2019 /QĐXXST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, sinh 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trua và nơi ở: Thôn L D, xã T H, huyện Th O, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Bố là: Nguyễn Văn H và mẹ là: Lâm Thị Ch ;Vợ là Trần Thị H T, Con: chưa có.Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2001 bị TAND huyện T O xử phạt hình thức cảnh cáo về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2007 bị TAND tỉnh H T xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Năm 2011 bị TAND quận B Đ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2013 bị TAND huyện T Oai xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Thái Văn Kh;** Tên gọi khác: không có; Giới tính: N, Sinh năm: 1985; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn S K, xã T H, huyện T. O, TP H. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Bố là: Thái Văn D và mẹ là: Tào Thị L. Tiền sự: không. Tiền án:

Ngày 27/11/2017 bị TAND huyện Th T xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/08/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2019 đến nay.Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q;** Tên gọi khác: Không có; Giới tính: N Sinh năm: 1998. Nơi ĐK HKTT: Thôn K Th, xã K T, huyện T O, TP H. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp10/12. Bố là: Nguyễn Văn C và mẹ là: Trần Thị H. Vợ là Nguyễn Thị Thu H và có hai con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2019 đến ngày 13/3/2019 được thay đổi áp dụng biện pháp " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn N;** Tên gọi khác: không có; Giới tính: N Sinh năm: 1990; Nơi ĐK HKTT: thôn M T, xã T M, huyện T O, TP H; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Bố là: Nguyễn Văn H_1 và mẹ là: Trần Thị L.Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2019 đến ngày 18/3/2019 được thay đổi áp dụng biện pháp " Cấm đi khỏi nơi cư trú".Có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T ; Trú tại: Thôn C Đ, thị trấn K B, huyện T O, Tp H. Nghề nghiệp: Làm ruộng, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng chiều ngày 05/3/2019, Nguyễn Đăng N, gọi điện cho bạn là Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Q sinh năm 1998, trú tại: Kim Thành, Kim Thư, Th Oai, Hà đến quán Internet để bàn việc đi cưa trộm cây gỗ sưa. Do quán Internet đông người nên Q bảo N_1 và Th về nhà Q để tiếp tục nói chuyện. Tại nhà Q, N_1 nói ở thôn C Đ, thị trấn K B có cây gỗ sưa và rủ Q, Th đi cưa trộm, Q và Th đều đồng ý, rồi 3 đối tượng bàn việc cưa cây, hạ cây và việc bán lấy tiền chia nhau tiêu sài. Sau đó N_1 hướng dẫn, mô tả vị trí vườn gỗ sưa cho Q và Th.

Sau đó, Q chở Th lên khu vực thôn C Đ, K B để quan sát đường đi và vị trí cây gỗ sưa dự định cưa trộm rồi lại về nhà Q và 03 đối tượng Q, Th, N_1 hẹn nhau đến tối ngày 05/3/2019 sẽ đi cưa trộm cây. Đến 21 giờ cùng ngày, N_1 điều khiển xe máy của gia đình Q chở Q và Th đi cưa trộm cây gỗ sưa. Khi đi Q có bảo N_1 chở đến nhà Nguyễn Văn N, sinh năm 1990 ở thôn M T, T M để mượn thêm cưa. Trên đường đi, N_1 có nói với Q và Th là "Tý tao không vào đâu, lúc nào cây đổ thì tao vào khiêng". Khi đến nơi, Q gọi N ra hỏi mượn

cưa và rủ N đi trộm gỗ sưa cùng, N đồng ý. Cùng lúc này, vợ Q gọi điện bảo mang xe máy về nhà nên Q bảo N_1 mang xe máy về nhà cho vợ Q và bảo N1 bắt xe lên sau. Sau đó cả ba đối tượng Q, Th và N đi bộ vào vườn nhà ông Nguyễn Văn T, thôn C Đ, thị trấn K B rồi thay nhau cưa gốc của một cây gỗ sưa. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/3/2019 khi cưa được khoảng 1/3 cây thì N kêu mệt và nói "Cây này làm gì có lõi mà cưa, thôi tao không làm đâu, cây này to thế đổ xuống thì chết", rồi cả 3 đối tượng cùng đi về nhà Q. Khi về nhà Q thì gặp N_1, sau đó Q gọi xe taxi để Q, Th, N_1 tiếp tục đi lên C Đ, đồng thời chở N về nhà ở T M. Về đến nhà N, Q có hỏi mượn N dây thừng nhưng không có nên N cho Q mượn một cuộn dây điện. Sau đó, ba đối tượng Q, Th và N_1 quay lại khu vực cây gỗ sưa vừa mới cưa, Q bảo N_1 cùng vào để hạ cây và khênh ra, N_1 đồng ý. Sau đó, Th trèo lên cây buộc dây, ở dưới N_1 nói với Q là "đưa cưa đây anh cưa cho", N_1 cưa được một lúc thì nói: "Thế này mà bảo gần đổ rồi". Sau đó, Q, Th và N_1 kéo thử nhưng không đổ; N_1 có nói: "Dây này thì kéo gì, mai mua dây to thì kéo. Không đổ đâu, cưa thêm. Ba anh em mình không khiêng được đâu phải gọi thêm người, thôi tao đi ra đây, kệ bọn mày". Sau đó, N1 đi ra phía ngoài ngồi chờ một lúc thì về trước, còn Q và Th vẫn tiếp tục cưa cây. Được một lúc thì nghe thấy tiếng chó sủa nên các đối tượng bỏ chạy về nhà.

Sau khi về nhà, N1 có gọi điện cho Th và hỏi "Ông có tìm được thêm người nào nữa không, cây này to ít người không ăn được đâu", Th bảo "Để tao xem có ai không". Sau đó, Th rủ thêm Thái Văn Kh sinh năm 1985, đi trộm gỗ sưa cùng, Kh đồng ý. Đến tối ngày 06 và 07/3/2019, khi đến nhà Q, Th có gọi điện cho N1 để đi cưa cây thì N1 bảo Th là có việc và nói bao giờ cưa đổ thì gọi N1 vào để khiêng ra. Vì vậy, đêm ngày 06 và ngày 07/3/2019 ba đối tượng Q, Th, Kh tiếp tục đến vườn nhà ông T để cưa cây gỗ sưa trên và đã cưa được khoảng 2/3 cây gỗ sưa và hẹn đêm ngày 09/3/2019 sẽ mang thêm dụng cụ đến để hạ cây mang đi tiêu thụ (các dụng cụ do Q chuẩn bị gồm: 01 cưa sắt, 04 đoạn dây thừng, 01 đoạn dây điện). Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/3/2019, ba đối tượng Q, Th và Kh bắt xe taxi đi đến thôn C Đ, rồi đi bộ vào khu vực cây gỗ sưa để tiếp tục trộm cắp tài sản thì bị lực lượng công an thị trấn K B cùng với gia đình ông T phát hiện, đuổi bắt được Thái Văn Kh, còn Th và Q bỏ chạy thoát. Trên đường bỏ chạy, Q có bỏ lại 01 chiếc cưa sắt, còn Th bỏ lại 01 bao tải đựng dây thừng và dây điện. Kh đã viết đơn xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên cùng với Q và Th. Đến chiều ngày 10/3/2019, Nguyễn Văn Q đã đến công an thị trấn Kim Bài xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Về tang vật của vụ án:

- 01 cây gỗ sưa có chu vi là 83 cm, chiều cao từ gốc đến hai chạc là 1,8m, hai cành có chiều cao 0,5m, chu vi cành là 58cm và có nhiều cành nhỏ. Phía dưới gốc cây có vết cưa vòng Q, vết cắt cách mặt đất 3-5cm. 01 cưa sắt có 01 lưỡi hình răng cưa, chiều dài lưỡi cưa là 24cm, chuôi bằng gỗ dài 13,5 cm. 02 đoạn dây thừng màu trắng có đường kính 01 cm (một dây dài 11m; một dây dài 8,7m; 02 đoạn dây thừng màu đỏ đường kính 0,7cm (một dây dài 3,6m, một dây dài 2,8m); 01 đoạn dây điện dài 10 m (đựng trong 01 bao tải nilon màu hồng đỏ).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 03/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản có kết quả: Tại thời điểm bị xâm hại 01 cây gỗ sưa có đặc điểm như trên trị giá 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Ngày 12/3/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N, N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn Th đến Công an huyện Th Oai để đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như nội dung trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra hiện có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Văn Th và Thái Văn Kh đã đề nghị gia đình bồi thường cho gia đình ông T giá trị cây gỗ xưa, hai gia đình đã bồi thường đủ cho ông T.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và trình bày: Đã dại dột nghe lời xúi dục của Nguyễn văn N1, nay đã biết là vi phạm pháp luật, mong được khoan hồng giảm nhẹ.

Người bị hại là ông T có đơn trình bày: Gia đình đã nhận bồi thường và đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, về dân sự không yêu cầu xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: " Trộm cắp tài sản". Bản cáo trạng số 39 /CT – VKS ngày 14/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th Oai, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn Th, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn N cùng về tội " Trộm cắp tài sản", đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Th mức hình phạt từ 08 đến 10 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Thái Văn Kh mức hình phạt từ 08 đến 10 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt

Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N mức hình phạt từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng; Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.Tịch thu tiêu hủy tang vật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng**: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của luật tố tụng Hình sự.

Người bị hại vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người này là đúng quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. **Về nội dung:** Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên, và lời khai của Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra hiện có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Trong thời gian từ ngày 05/3/2019 đến ngày 09/3/2019, các đối tượng Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn N lợi dụng sơ hở của gia đình ông Nguyễn Văn Tuyến, đã có hành vi lén lút cưa 01 cây gỗ sưa để chiếm đoạt tài sản có giá trị là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*thì*:*
" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.0000 đồng hoặc dưới 2.000.0000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm. Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn N đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- **Về tính chất:** Vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, bởi vậy cần có mức hình phạt phù hợp để trừng trị và giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

- **Về vai trò của các bị cáo**: Trong vụ án này theo lời khai của Q và Th, có đủ căn cứ để khẳng định N1 là người khởi xướng việc cưa trộm gỗ sưa, có tham gia vào việc cưa cây, kéo cây và hứa hẹn sẽ vào khiêng khi cây đổ nhưng sau khi được thay đổi biện pháp ngăn chặn N1 đã bỏ trốn nên các bị cáo Th, Q, Kh, N bị truy tố trong cùng vụ án, trong đó Q là

người tích cực nhất trong việc thực hiện tội phạm, tiếp theo là Th, còn lại Kh và N có vai trò như nhau trong việc phạm tội.

- **Về tình tiết tăng nặng**: N và Q, Th không có tình tiết tăng nặng; Kh phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Các bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; Phạm tội thuộc trường hợp " Đã Thành nhưng chưa đạt"; N và Q lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng. Kh và Th biết ăn năn nên đã đề nghị gia đình bồi thường cho gia đình bị hại giá trị cây đã bị cưa chết.

Xét N và Q có nhân thân tốt, phạm tội do bị lôi kéo, có nơi cư trú rõ ràng, Q có hoàn cảnh khó khăn 2 con nhỏ, không có việc làm ổn định nên cho hai bị cáo này được hưởng biện pháp chấp hành có điều kiện như đề nghi của kiểm sát viên tại phiên tòa là hợp lý.

[3]. **Về trách nhiệm dân sự**: Đối với cây gỗ sưa bị các bị can cưa đứt 2/3 thân cây, làm cây bị chết. Ông Nguyễn Văn T đã được gia đình Th và Kh bồi thường trị giá cây và không có yêu cầu bồi thường gì đối với thiệt hại trên nên không xét.

[4].**Về tang vật:** 01 cưa sắt có 01 lưỡi hình răng cưa, chiều dài lưỡi cưa là 24cm, chuôi bằng gỗ dài 13,5 cm. 02 đoạn dây thừng màu trắng có đường kính 01 cm; 02 đoạn dây thừng màu đỏ đường kính 0,7cm; 01 đoạn dây điện dài 10 m (đựng trong 01 bao tải nilon màu hồng đỏ) là những vật rẻ tiền mau hỏng, các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập bị can Nguyễn Đăng N1 lên để làm việc nhưng bị can vắng mặt tại địa phương, gia đình không biết N1 đi đâu, làm gì. Để đảm bảo thời hạn điều tra vụ án, ngày 04/6/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01/CSĐT đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Đăng N1 để giải quyết sau, việc tách vụ án là có căn cứ.

[6]. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 29/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Q, Thái Văn Kh, Nguyễn Văn N phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn Th 06 tháng (Không sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27 /3/2019.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Thái Văn Kh 07 tháng (Không bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27 /3/2019.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Phạt Nguyễn Văn Q 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 (Mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/7/2019. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã K T, huyện T O, Tp H nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục người bị kết án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Phạt Nguyễn Văn N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (Mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/7/2019. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T M, huyện T O, Tp H nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Về tang vật: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 cưa sắt có 01 lưỡi hình răng cưa, 02 đoạn dây thừng màu trắng, 02 đoạn dây thừng màu đỏ,01 đoạn dây điện, 01 bao tải nilon,Tang vật do chi cục thi hành án Dân sự huyện Th Oai, Thành phố Hà Nội quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2019 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn

Q, Nguyễn Văn N, Thái Văn Kh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/7/2019. Người bị hại là ông Nguyễn Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội
VKSND Huyện Th Oai
Công an Huyện Th Oai
Bị cáo.Bị hại,
Lưu Hồ Sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

PHẠM VŨ PHƯƠNG